TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2024/HSST
Ngày 17 - 04 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Công Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Danh Phú – Bà Phan Thị Nga

Thư ký phiên toà: Ông Đào Quang Sáng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Tình - Chức danh: Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 04 năm 2024, tại tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án trực tuyến Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Điểm cầu thành phần: Phòng xử án trực tuyến Trại tạm giam Công an tỉnh N, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/HSST ngày 27/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXX-ST ngày 01 tháng 04 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 29/8/1990 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn B (Đã chết); Họ tên mẹ: Đặng Thị H, sinh năm: 1969; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Cao Thị Q, sinh năm: 1987; Con: Có 01 con, sinh năm 2011; Tiền án:

- Ngày 28/9/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/4/2012;
- Ngày 20/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm 06 tháng tù về các tội "Cướp tài sản", "Cưỡng đoạt tài sản" và "Chứa mại dâm". Đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/9/2022;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

Bà Phan Thị H1 - sinh năm 1968.(Vắng mặt)

Trú tại: K, Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Cao Thị Q - sinh năm 1987.(Vắng mặt)

Trú tại: Xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 16/12/2023, Nguyễn Ngọc C điều khiển xe mô tô mượn của chị Cao Thị Q, đi từ nhà ở của mình ở xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An đến Kho vật tư nông nghiệp thuộc Công ty Cổ phần vật tư nông nghiệp huyện Y, tại khối C thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An, do bà Phan Thị H1 quản lý, để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, C thấy Kho vật tư đang khóa cửa, không có người trông coi, nên C đã sử dụng thanh sắt tròn hình vòng cung có sẵn phía sau xe mô tô, móc vào ổ khóa cánh cửa cuốn rồi giật mạnh làm chiếc khóa cửa cuốn bị bung ra. Sau khi phá khóa cửa, C đi vào bên trong Kho vật tư, trộm cắp 06(sáu) bì xác rắn, bên trong có chứa lúa giống, gồm: 03(ba) bì xác rắn lúa giống VT656 có tổng khối lượng 120kg (một trăm hai mươi ki lô gam) và 03 (ba) bì xác rắn lúa giống T 111 có tổng khối lượng 120kg (một trăm hai mươi ki lô gam). Sau khi đặt 06(sáu) bì lúa giống lên xe máy, C kéo cửa cuốn xuống rồi điều khiển xe chở theo tài sản trộm cắp được, đi theo đường bờ sông của sông Đào, hướng về huyện D, tỉnh Nghệ An.

Đến khoảng 06 giờ 30 cùng ngày, Nguyễn Ngọc C mang theo số bì lúa trộm cắp được đi đến khu vực Chợ S thuộc xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để bán. Tại đây, C đã bán 03(ba) bì lúa giống loại Thái Xuyên 111 cho người qua đường không quen biết với giá 11.500.000đ(Mười một triệu năm trăm nghìn đồng). 03(ba) bì lúa giống loại VT656 còn lại, C chở đến một ki ốt bỏ hoang ở xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để cất giấu, sau đó đi về nhà ở của mình.

Đến ngày 19/12/2023, Nguyễn Ngọc C đưa 03(ba) bì lúa giống loại VT656 còn lại đến kho vật tư nông nghiệp địa chỉ khối C, Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An để trả lại.

Ngày 21/12/2023, nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, nên Nguyễn Ngọc C đã đến Công an Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An để xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 25/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Y kết luận:

"- 03(ba) bì xác rắn lúa giống VT656 có tổng khối lượng 120kg(một trăm hai mươi ki lô gam), trong đó mỗi bì xác rắn đều có 50(năm mươi) bao lúa giống,

mỗi bao nặng 800g(tám trăm gam), thời điểm ngày 16/12/2023 có giá trị: 19.200.000đ(Mười chín triệu hai trăm nghìn đồng);

- 03(ba) bì xác rắn lúa giống T 111 có tổng khối lượng 120kg(một trăm hai mươi ki lô gam), trong đó mỗi bì xác rắn đều có 40(bốn mươi) bao lúa giống, mỗi bao nặng 01kg(một ki lô gam), thời điểm ngày 16/12/2023 có giá trị: 18.240.000đ(Mười tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng)".

* Về vật chứng thu giữ:

- Ngày 21/12/2023, bà Phan Thị H1 đã tự nguyện giao nộp cho Công an thị trấn Y (ba) bì có chứa lúa giống VT656, bao bì màu trắng, mỗi bì nặng 40kg – do Nguyễn Ngọc C sau khi biết vụ việc bị phát hiện đã đến Kho vật tư nông nghiệp để trả lại. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho bà Phan Thị H1 theo quy định;
- Ngày 21/12/2023, Công an thị trấn Y, huyện Y đã thu giữ của Nguyễn Ngọc C 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, biển kiểm soát 37F1 – 729.99, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Cao Thị Q theo quy định;
- Đối với 03(ba) bì có chứa lúa giống loại Thái Xuyên 111 mà Nguyễn Ngọc C trộm cắp được, C đã bán cho người qua đường không quen biết nên không thu hồi được.

* Về phần dân sự: Bị hại là bà Phan Thị H1 đã nhận lại tài sản là 03 (ba) bì đựng lúa giống VT656 và số tiền 17.000.000đ(Mười bảy triệu đồng) - tương đương với giá trị của 03 (ba) bì lúa giống loại Thái Xuyên 111 cho Kho vật tư nông nghiệp nên không yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số:19/CT-VKSYT, ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Ngọc C về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 30 đến 36 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Phan Thị H1 đã nhận lại tài sản là 03 (ba) bì đựng lúa giống VT656 và số tiền 17.000.000đ(Mười bảy triệu đồng) - tương đương với giá trị của 03 (ba) bì lúa giống loại Thái Xuyên 111 cho Kho vật tư nông nghiệp nên không yêu cầu gì về phần dân sự nên miễn xét.

* Về xử lý vật chứng:

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Cao Thị Q đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội đề nghị của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Y, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Xét, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 16/12/2023, tại Kho vật tư nông nghiệp tại khối C thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An, do bà Phan Thị H1, sinh năm 1968, trú tại khối C thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An quản lý, Nguyễn Ngọc C đã trộm cắp 03(ba) bì xác rắn đựng lúa giống VT656 có giá trị 19.200.000đ(Mười chín triệu hai trăm nghìn đồng) và 03(ba) bì xác rắn đựng lúa giống T có có giá trị 18.240.000đ(Mười tám triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Ngọc C đã trộm cắp là 37.440.000đ(Ba mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Ngọc C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", do C đang còn tiền án với tình tiết tái phạm nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản người bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ; gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nói riêng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội nói chung. Do vậy cần xử lý nghiêm để cải tạo giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị truy tố xét xử theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS là định tiết định khung tăng nặng hình phạt, nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả và sau khi phạm tội đã đầu thú. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: Do điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, thu nhập thấp không ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo qui định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong vụ án là bà Phan Thị H1 đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave-RSX, biển kiểm soát 37F1-297.99. Đối với vật chứng này, quá trình điều tra xác định là của chị Cao Thị Q. Bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản chị Q không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Công 36(Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (21/12/2023).

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Ngọc C phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

TM:HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Công Hưng

Nơi nhận:
- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả